TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH G

Bản án số: 31/2019/HSST
Ngày: 24/4/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P - TỈNH G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Nhàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nghiêm Thế Hùng và ông Quách Đình Hoằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh G tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thái Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019, đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ THẢO U, sinh năm 1998, tại G;

Nơi ĐKHKTT: Tổ 7, phường Trà Bá, thành phố P, tỉnh G và chỗ ở: Tổ 13, phường Hội Phú, thành phố P, tỉnh G; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tiến Lực và bà Đào Thị Ngà; bị cáo có ba chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1994, bị cáo là con út trong gia đình, bị cáo chưa kết hôn có một người con sinh năm 2018.

Ngày 16-11-2018, thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, ngày 11/12/2018 bị khởi tố. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại - Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Lâm Văn Dương, sinh năm 1956. Nơi cư trú: Tổ 13, phường Hội Phú, thành phố P, tỉnh G - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để tiêu xài, nên giữa tháng 11 năm 2018 Nguyễn Thị Thảo U nảy sinh y định mua ma túy để bán lại nhằm thu lợi. Thông qua các mối quan hệ xã hội, Uyên có được số điện thoại của một đối tượng nam thanh niên (chưa xác định được họ tên, địa chỉ), là người có bán ma túy. Ngày 16-11-2018, Uyên gọi điện thoại cho đối tượng nam thanh niên nói trên để hỏi mua ma túy; đối tượng thanh niên đồng ý bán và hẹn Uyên đến đầu hẻm số 502 đường Nguyễn Viết Xuân, tổ 13, phường Hội Phú,

thành phố P, tỉnh G, để thực hiện việc mua bán. Đến 14 giờ ngày 16-11-2018, tại địa điểm hẹn, Uyên đã mua của đối tượng thanh niên 01 (một) gói ma túy dạng tinh thể (còn gọi là ma túy "đá), được gói trong túi nilon, với giá tiền 1.000.000đồng (một triệu đồng). Gói ma túy mua được, Uyên mang về cất giấu trong phòng trọ ở số 65D đường Nguyễn Trung Trực, Tổ 13, phường Hội Phú, thành phố P, tỉnh G, mục đích để bán lại. Đến 18 giờ 10 phút ngày 16-11-2018, khi Uyên đang ở trong phòng trọ thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP P kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Cơ quan điều tra thu giữ trong phòng trọ của Uyên 01 (một) gói nilon, bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể; gói nilon trên được niêm phong theo quy định. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Uyên 01 (một) Giấy chứng nhận phẩu thuật mổ lấy thai mang tên Nguyễn Thị Thảo U, do Khoa phụ sản Bệnh viện đa khoa tỉnh G cấp ngày 06-7-2018.

Qua trung cầu giám định, tại Kết luận giám định só 23/LKGĐ ngày 27-11-2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh G, kết luận: *"Chất màu trắng dạng tinh thể trong gói nilon trong bì thư niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,4631gam"*

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 25 tháng 3 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh G đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thảo U về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản Cáo trạng cũng như lời khai của những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thảo U mức án từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi tố tụng và các quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội:*

Xét thấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Thị Thảo U phạm tội như sau:

Lúc 18 giờ 10 phút ngày 16-11-2018, tại phòng trọ ở số 65D đường Nguyễn Trung Trực, Tổ 13, phường Hội Phú, thành phố P, tỉnh G, khi Nguyễn Thị Thảo U đang cất giấu 2,4631 gam chất ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP P phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

Ma tuý là chất độc, có nguồn gốc tự nhiên hoặc tổng hợp, khi vào cơ thể con người có tác dụng làm thay đổi trạng thái ý thức và tâm sinh lý của con người, làm hạn chế hoạt động của não bộ và gây ức chế hệ thần kinh. Sự nghiện ngập là biểu hiện của trạng thái ngộ độc mãn tính do chất ma tuý gây ra, làm tổn thương cho bản thân. Ma tuý gây tác hại về nhiều mặt trong đời sống, xã hội. Sử dụng ma tuý làm suy thoái nhân cách, phẩm giá con người, gây xói mòn đạo lý, kinh tế, xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo Nguyễn Thị Thảo U nhận thức được tác hại và hậu quả của việc mua bán ma túy. Nhưng vì ham lợi, bị cáo đã mua cất giấu 2,4631 gam chất ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, góp phần tiếp tay những tệ nạn xã hội khác. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh G đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án tù nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo cải tạo bản thân tiến bộ là cần thiết.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của

Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3] Đối với đối tượng nam thanh niên, là người bị cáo Nguyễn Thị Thảo U khai đã bán chất ma túy loại Methamphetamine cho bị cáo vào ngày 16-11-2018 tại đầu hẻm số 502 đường Nguyễn Viết Xuân, tổ 13, phường Hội Phú, thành phố P, tỉnh G, quá trình điều tra do bị cáo Uyên không biết rõ họ tên, địa chỉ của đối tượng trên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP P chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được đối tượng thanh niên nêu trên sẽ làm rõ xử lý sau.

[4] *Về vật chứng:*

Đối với 01 (một) bì Công văn số 23/PC09 ngày 27-11-2018 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh G. Xét đây là tang vật của vụ án được hoàn trả lại sau khi giám định nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động Nguyễn Thị Thảo U dùng để liên lạc mua chất ma túy loại Methamphetamine của đối tượng nam thanh niên, sau khi gọi xong Uyên làm mất, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP P không thu giữ được, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo Nguyễn Thị Thảo U mua ma túy về cất giấu nhằm mục đích để bán nhưng bị cáo chưa bán thì bị phát hiện nên bị cáo chưa có thu lợi. Mặc khác, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và đang nuôi con nhỏ nên Hội đồng xét xử, xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thảo U phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thảo U 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì Công văn số 23/PC09 ngày 27-11-2018 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh G.

(Tất cả theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10-4-2019 , giữa Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh G).

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử buộc bị cáo Nguyễn Thị Thảo U phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh G;
- VKSND thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Sở tư pháp tỉnh G;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. P;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Nhàn